

Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ

Hải Dương, ngày 19 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 66/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Đồng Thị Hương T**, sinh ngày 24/5/1996.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số 125, D, khu 17 phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Anh **Trần Đình C**, sinh ngày 21/11/1969.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xã M, huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú hiện nay: Rhinstr.9, tầng 8, 10315 Berlin Lichtenberg, Cộng hòa liên bang Đức.

Người được anh C ủy quyền về việc giao, nhận văn bản tố tụng của Tòa án: Chị **Đồng Thị Hương T**, sinh ngày 24/5/1996. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số 125, D, khu 17 phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương (Theo giấy ủy quyền ngày 15/12/2021 đã được Đại sứ quán CHXNCN Việt Nam tại CHLB Đức chứng thực ngày 24/01/2022).

(Chị T, anh C đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; Bản tự khai; Giấy ủy quyền; Đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của chị Đồng Thị Hương T và anh Trần Đình C cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng Thị Hương T và anh Trần Đình C được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương vào ngày 19/4/2019. Vợ chồng chung sống được khoảng một tuần thì anh C sang Cộng hòa liên bang Đức làm ăn. Thời gian đầu anh có liên lạc về cho chị, nhưng do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã và không quan tâm đến nhau. Anh, chị đã tìm cách hòa giải, tháo gỡ mâu thuẫn nhưng không thành, vợ chồng sống ly thân từ lâu, không ai quan tâm đến ai. Nay chị T và anh C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh C xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không nợ ai cũng như không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Anh Trần Đình C hiện đang sinh sống tại Cộng hòa liên bang Đức nên anh ủy quyền cho chị Đồng Thị Hương T thay anh giao, nhận các tài liệu tại Tòa án. Chị T nhất trí nhận sự ủy quyền của anh C. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, chị đã thông báo cho anh C biết, anh C vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Do điều kiện, công việc chị Đồng Thị Hương T và anh Trần Đình C không thể trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án được nên anh, chị đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đồng Thị Hương T và anh Trần Đình C. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Đồng Thị Hương T và anh Trần Đình C có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Anh C hiện đang cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn xin ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền và đơn xin giải quyết vắng mặt của anh C đã được Đại sứ quán Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức chứng thực. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định ý chí, nguyện vọng ly hôn của anh C là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật. Chị T và anh C đều có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng Thị Hương T và anh Trần Đình C được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương ngày 19/4/2019, do vậy hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Vợ chồng chung sống với nhau được một tuần thì anh C sang Cộng hòa liên bang Đức làm ăn. Thời gian đầu anh chị có liên lạc với nhau nhưng do bất đồng quan điểm sống và khoảng cách về địa lý nên anh chị không liên lạc và không còn tình cảm với nhau. Nay cả 2 anh và chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng thời thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T và anh C.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh C không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị T tự nguyện chịu cả lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đồng Thị Hương T và anh Trần Đình C.

2. Về con chung, tài sản và nợ chung: Không có.

3. Về lệ phí: Chị Đồng Thị Hương T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2020/0004999 ngày 18/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thành phố H,
tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; lưu TA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Xuân Trường
(Đã ký)**